

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/KDTM-ST

Ngày 26-9-2024

V/v: Tranh chấp Hợp đồng
vận chuyển hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hồng Liên

Ông Dương Đức Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình:
Ông Nguyễn Thanh Lâm Tùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST - KDTM ngày 10 tháng 7 năm 2024 về “*Tranh chấp Hợp đồng vận chuyển hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2024/QĐXXST-KDTM ngày 28 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH vận tải Biển T; địa chỉ: Tổ dân phố 14, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình

Đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Thanh T, chức vụ: Giám đốc Công ty, có mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ H; địa chỉ: Số 38, đường số 4, KDC Hồng Phát, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Tố H, chức vụ: Giám đốc Công ty, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 31/5/2024 và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T trình bày:*

Công ty TNHH vận tải Biển T đã ký hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 03.2023/HĐNT/TT16/HP-TT ngày 29/11/2023 và Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ/HP-TT ngày 29/11/2023; Phụ lục Hợp đồng số 02/PLHĐ/HP-TT ngày 11/12/2023 với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Vận tải biển H.

Theo thỏa thuận tại Hợp đồng và các phụ lục hợp đồng đã ký kết: Công ty

TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H đồng ý thuê Công ty TNHH vận tải Biển T vận chuyển hàng hóa là Thép các loại bằng đường biển, phương tiện tàu thủy, số lượng 4.500 đến 11.000 tấn xếp đầy tàu; cảng xếp: Sơn Dương, Hà Tĩnh; cảng dỡ: Thiên Lộc Thành, Long An; Phú Mỹ, Vũng Tàu hoặc thành phố Hồ Chí Minh; thời gian thuê tàu vận chuyển: từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/12/2024; phương tiện vận chuyển: Tàu Trường Tâm 68, Trường Thành 16 và các tàu của Công ty TNHH vận tải Biển T thông báo. Đơn giá vận chuyển đã bao gồm thuế VAT 8%: 156.000 đồng/tấn. Phương thức thanh toán: Thanh toán 50% khi xếp xong hàng tại cảng xếp và 50% còn lại thanh toán trong vòng 02 ngày khi dỡ xong hàng tại cảng dỡ hàng và nhận đầy đủ hóa đơn GTGT và bộ hồ sơ thanh toán.

Thực hiện Hợp đồng đã ký kết, Công ty TNHH vận tải Biển T đã hoàn thành 02 (hai) lần vận chuyển hàng cho Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H và đã cung cấp đầy đủ hóa đơn GTGT và bộ hồ sơ giấy tờ thanh toán và cho Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H, phát sinh công nợ cần thanh toán như sau:

Lần thứ nhất: Số hóa đơn GTGT đã xuất 00000221 Ngày 15/12/2023, nội dung: Cước vận chuyển thép cuộn cán nóng theo phụ lục số 01/PLHĐ/HP-TT ký ngày 29/11/2023, Hợp đồng nguyên tắc số 03.2023/HĐNT/TT16/HP-TT ký ngày 29/11/2023, số lượng hàng vận chuyển: 11.005,487 tấn; số tiền phải thanh toán: 1.716.855.971 đồng;

Lần thứ hai: Số hóa đơn GTGT đã xuất: 00000008 ngày 09/01/2024, nội dung: Cước vận chuyển thép cuộn cán nóng theo phụ lục số 02/PLHĐ/HP-TT ký ngày 11/12/2023, Hợp đồng nguyên tắc số 03.2023/HĐNT/TT16/HP-TT ký ngày 29/11/2023, số lượng hàng vận chuyển: 10.940,063 tấn; số tiền phải thanh toán: 1.706.649.828 đồng;

Tổng số tiền cước phải thanh toán của cả hai lần vận chuyển hàng đã được Công ty TNHH vận tải Biển T xuất hóa đơn GTGT cho Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H là: **3.423.505.799 đồng**.

Mặc dù Công ty TNHH vận tải Biển T đã thực hiện đúng nội dung hai bên cam kết trong Hợp đồng vận chuyển đã ký kết nhưng sau khi hoàn tất việc vận chuyển thì Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận. Tính đến ngày 06/3/2024, Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H mới thanh toán cho Công ty TNHH vận tải Biển T 07 (bảy) lần với tổng số tiền đã thanh toán là **2.580.000.000 đồng**, cụ thể:

- Thanh toán tạm ứng lần 1 ngày 29/12/2023 qua tài khoản cá nhân: 400.000.000 đồng;
- Thanh toán Tạm ứng lần 2 ngày 06/01/2024 qua tài khoản cá nhân: 600.000.000 đồng;
- Thanh toán Tạm ứng lần 3 ngày 09/01/2024 qua tài khoản công: 200.000.000 đồng;
- Thanh toán Tạm ứng lần 4 ngày 30/01/2024 qua tài khoản công ty: 850.000.000

đồng;

- Thanh toán Tạm ứng lần 5 ngày 21/02/2024 qua tài khoản công ty: 180.000.000

đồng;

- Thanh toán Tạm ứng lần 6 ngày 29/02/2024 qua tài khoản công ty: 170.000.000

đồng;

- Thanh toán Tạm ứng lần 7 ngày 06/3/2024 qua tài khoản công ty: 180.000.000

đồng.

Theo đó, tính đến thời điểm khởi kiện và kéo dài cho đến ngày xét xử sơ thẩm, Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H còn nợ Công ty TNHH vận tải Biển T tổng số tiền là: 843.505.799 đồng. Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thanh toán, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Công ty TNHH vận tải Biển T, đã nhiều lần Công ty TNHH vận tải Biển T đã gửi văn bản yêu cầu Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H thanh toán số tiền nợ trên nhưng phía Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H vẫn không thực hiện việc thanh toán nợ.

Vì vậy, Công ty TNHH vận tải Biển T làm đơn khởi kiện tại Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nơi hai bên thỏa thuận lựa chọn giải quyết tranh chấp hợp đồng) yêu cầu Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H thanh toán cho Công ty TNHH vận tải Biển T với tổng số tiền tính đến ngày khởi kiện 31/5/2024 là: **885.308.732** đồng, bao gồm: 843.505.799 đồng tiền nợ gốc và 41.802.933 đồng nợ lãi do chậm thanh toán theo lãi suất 10%/năm và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo lãi suất 10%/năm cho đến khi thanh toán xong nợ.

Đối với bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H kể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH vận tải Biển T cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên tòa mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và thông báo phiên họp, hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa.

Ngày 13/9/2024, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bị đơn thanh toán số tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tiền cước phí vận chuyển.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ cước phí vận chuyển, rút yêu cầu thanh toán nợ lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán,

Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ việc nguyên đơn đã chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt không có lý do là từ bỏ các quyền nghĩa vụ của mình, không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, các điều 385, 398, 401, 403, 530, 531, 533, 535, 536 Bộ luật dân sự; Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 306 Luật Thương mại năm 2005:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền lãi 41.802.933 đồng;

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ tính đến ngày 31/5/2024 là: 843.505.799 đồng.

- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp giữa Công ty TNHH vận tải Biển T và Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H là tranh chấp về kinh doanh thương mại, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại Điều VI: Cam kết chung của Hợp đồng vận chuyển đã ký kết, nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T và bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H thỏa thuận lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp phát sinh là Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền **843.505.799** đồng là tiền nợ cước phí vận chuyển hàng hóa theo Hợp đồng vận chuyển đã ký kết, Hội đồng xét xử xét thấy: ngày 29/11/2023 Công ty TNHH vận tải Biển T đã ký Hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 03.2023/HĐNT/TT16/HP-TT, Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHĐ/HP-TT ngày 29/11/2023; Phụ lục Hợp đồng số 02/PLHĐ/HP-TT ngày 11/12/2023 với Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H với nội dung: Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H thuê Công ty TNHH vận tải Biển

T vận chuyển hàng là Thép các loại bằng phương tiện tàu thủy. Nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia ký kết.

Quá trình thực hiện Hợp đồng các bên đã tiến hành nhận hàng, vận chuyển, giao hàng và thanh toán cước vận chuyển theo các cam kết về giá, thời hạn, phương thức thanh toán trong Hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi bên vận chuyển là Công ty TNHH vận tải Biển T thực hiện việc vận chuyển hàng theo yêu cầu của bên thuê vận chuyển là Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H, Công ty TNHH vận tải Biển T đã xuất đầy đủ hóa đơn GTGT và bộ hồ sơ giấy tờ thanh toán cho Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H nhưng Công ty Hồng Phát đã không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền cước phí vận chuyển hàng hóa cho bên vận chuyển nên bên vận chuyển đã khởi kiện tại Tòa án.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T đã cung cấp các tài liệu chứng cứ: gồm bản sao các Hợp đồng, phụ lục hợp đồng vận chuyển đã ký kết, Biên bản giao nhận hàng hóa của tàu Trường Thành 16, Hóa đơn GTGT đã cung cấp cho Công ty Hồng Phát; các chứng từ chuyển tiền thanh toán của Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H đối với Công ty TNHH vận tải Biển T để chứng minh số tiền cước vận chuyển phát sinh, số tiền cước vận chuyển đã thanh toán và số tiền còn nợ.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ cước phí vận chuyển hàng hóa theo Hợp đồng đã ký kết, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H không thanh toán cho Công ty TNHH vận tải Biển T số tiền nợ phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng vận chuyển hàng hóa là vi phạm nghĩa vụ thanh toán được các bên thỏa thuận tại các điều III và IV của Hợp đồng vận chuyển hàng hóa số 03.2023/HĐNT/TT16/HP-TT đã ký kết ngày 29/11/2023. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 50 Luật thương mại, các điều 530, 533 và Điều 536 Bộ luật dân sự: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H phải thanh toán cho Công ty TNHH vận tải Biển T số tiền cước phí vận chuyển còn nợ là 843.505.799 đồng (*Tám trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm linh năm nghìn, bảy trăm chín mươi chín đồng*).

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi

Ngày 13/9/2024, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T rút một phần yêu cầu khởi kiện về buộc bị đơn phải thanh toán số tiền lãi phát sinh. Xét việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn số tiền 41.802.933 đồng (*Bốn mươi một triệu, tám trăm linh hai nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng*).

[3]. Về án phí:

Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp

luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228. Điều 266, 271, 273, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 278, 280, 530, 533, 536, 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ các điều 50, 306 Luật Thương mại;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T về việc buộc bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H thanh toán số tiền lãi 41.802.933 đồng (*Bốn mươi một triệu, tám trăm linh hai nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng*).

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp Hợp đồng vận chuyển hàng hóa” của Công ty TNHH vận tải Biển T đối với Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H:

Buộc Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH vận tải Biển T số tiền cước phí vận chuyển hàng hóa còn nợ là 843.505.799 đồng (*Tám trăm bốn mươi ba triệu, năm trăm linh năm nghìn, bảy trăm chín mươi chín đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí:

Bị đơn Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ Vận tải biển H phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 37.305.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu, ba trăm linh năm nghìn đồng chẵn*).

Nguyên đơn Công ty TNHH vận tải Biển T không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại cho Công ty TNHH vận tải Biển Trường Tâm số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 19.279.000 đồng (*Mười chín triệu, hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001313 ngày 10/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- ***VKSND thành phố Đồng Hới;***
- ***Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;***
- ***Các đương sự;***
- ***Lưu hồ sơ vụ án.***

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh